Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

### TUẦN 4: NHIỆM VỤ 5, 6

**- LẬP VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN KĨ NĂNG ỨNG PHÓ**

**VỚI CĂNG THẲNG, ÁP LỰC VÀ TẠO ĐỘNG LỰC**

**TRONG HỌC TẬP CUỘC, CUỘC SỐNG**

**- TỰ ĐÁNH GIÁ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo được động lực trong học tập, cuộc sống.
* Tự đánh giá được những hoạt động đã thực hiện trong *Chủ đề 1 – Tự tạo động lực và ứng phó với áp lực trong cuộc sống.*

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Rút ra được những bài học kinh nghiệm khi tham gia lập và thực hiện kế hoạch.

**3. Phẩm chất**

* Nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (Bản 1) – Chân trời sáng tạo.*
* Tranh ảnh liên quan đề *Chủ đề 1.*
* Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ trong SGK, các nhiệm vụ cần rèn luyện tại nhà để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (Bản 1) – Chân trời sáng tạo.*
* Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp về *Chủ đề 1.*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

**d. Nội dung:** GV cho HS lắng nghe và hát theo bài hát *Chào buổi sáng (MTV)* và trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát* *Chào buổi sáng?*

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát *Chào buổi sáng.*

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định tổ chức lớp học.

- GV cho HS lắng nghe và khuyến khích HS hát theo bài hát *Chào buổi sáng (MTV).*

<https://www.youtube.com/watch?v=LVL82s88D9o>

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát* *Chào buổi sáng?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe bài hát và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát *Chào buổi sáng.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Bài hát Chào buổi sáng (MTV) cho chúng ta thêm yêu đời, yêu cuộc sống, yêu thương con người; giúp chúng ta có thêm động lực để cố gắng trong học tập và công việc.*

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Động lực là yếu tố quan trọng giúp chúng ta thực hiện hiệu quả các hoạt động. Tự tạo động lực cho bản thân khi tham gia hoạt động là cách để mỗi chúng ta tự hoàn thiện bản thân theo hướng tích cực hơn. Vậy cách để lập kế hoạch chi tiết cũng cách rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực, tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã lập được thực hiện như thế nào? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học của* ***Tuần 4:***

***+ Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.***

***+ Tự đánh giá.***

**B. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 5: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS thực hành lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hành lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo các nội dung:

*- Lập kế hoạch rèn luyện.*

*- Thực hiện rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã lập và chia sẻ kết quả.*

**c. Sản phẩm:** HS lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lập kế hoạch rèn luyện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** GV hướng dẫn HS lập kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo mẫu *(HS thực hiện trước ở nhà).*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **KẾ HOẠCH TÈN LUYỆN KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG, ÁP LỰC VÀ TẠO ĐỘNG LỰC TRONG HỌC TẬP, CUỘC SỐNG**  **1. Mục tiêu**  …………………………………………………………..  …………………………………………………………..  …………………………………………………………..  **2. Kế hoạch chi tiết**   |  |  | | --- | --- | | **Căng thẳng và áp lực** | **Cách rèn luyện**  **và tạo động lực** | | Thay đổi môi trường học tập |  | | Sinh hoạt trong nhóm bạn mới |  | | …………………….. |  | |   - GV yêu cầu HS xem lại kế hoạch đã được lập ở nhà và chia sẻ với các bạn trong nhóm về kế hoạch của mình.  - GV yêu cầu HS đưa kế hoạch của bản bản thân cho bạn bên cạnh (theo chiều kim đồng hồ) đọc.  - GV cho cả lớp thảo luận những biện pháp mà cá nhân HS đề xuất trong kế hoạch.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lập trước kế hoạch vàthảo luận những biện pháp mà cá nhân đã đề xuất trong kế hoạch.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HSnêu kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống đã lập theo mẫu.  - GV yêu cầu HS cả lớp cùng theo dõi và cho ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, cho ý kiến để HS hoàn chỉnh hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống đã lập.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống**  ***a. Lập kế hoạch rèn luyện***  *Bảng kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống* đính kèm phiếu dưới *Nhiệm vụ 1.* |
| **BẢNG KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG,**  **ÁP LỰC VÀ TẠO ĐỘNG LỰC TRONG HỌC TẬP, CUỘC SỐNG**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG,**  **ÁP LỰC VÀ TẠO ĐỘNG LỰC TRONG HỌC TẬP, CUỘC SỐNG**  **1. Mục tiêu**  Rèn luyện được kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.  **2. Kế hoạch chi tiết**   |  |  | | --- | --- | | **Căng thẳng và áp lực** | **Cách rèn luyện và tạo động lực** | | Thay đổi môi trường học tập | - Đến ngôi trường mới và chủ động tìm hiểu về trường.  - Tìm hiểu đội ngũ thầy cô ở trường mới trên trang thông tin của trường.  - Chia sẻ với gia đình, các bạn và thầy cô về những khó khăn của bản thân. | | Sinh hoạt trong nhóm bạn mới. | - Cởi mở, vui vẻ với tất cả các bạn.  - Chấp nhận sự khác biệt trong tính cách, trong ý kiến của các bạn.  - Tích cực tham gia hoạt động tập thể cùng các bạn. | | Thay đổi chỗ ở | - Chấp nhận việc thay đổi chỗ ở mới của gia đình.  - Xác định trước những khó khăn phải đối mặt khi sống ở nơi ở mới.  - Chủ động hỏi bố mẹ, người thân về nơi ở mới.  - Chủ động tìm hiểu nơi ở mới (địa chỉ, khoảng cách từ nhà đến trường, đường xá, phong tục tập quán, hàng xóm, các điểm sinh hoạt văn hóa…).  - Chủ động tìm hiểu ngôi trường mới.  - Chủ động làm quen những người bạn mới. | | Kết quả học tập môn Tiếng Anh chưa tốt | - Suy nghĩ tích cực như” “Mình có thể, chỉ cần mình cố gắng”.  - Tham gia vào các nhóm, câu lạc bộ học Tiếng Anh.  - Hiểu rõ ý nghĩa của việc học ngoại ngữ:   * Học hỏi được nhiều điều mới mẻ, thú vị. * Thuận lợi cho việc học tập, giải trí. * Tự tin trong giao tiếp.   - Tìm kiếm niềm vui từ những thành công nhỏ trong việc học ngoại ngữ:   * Thuộc từ mới hằng ngày. * Xem phim ngắn không cần phụ đề. | | | |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã lập và chia sẻ kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trao đổi về quá trình rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống.  - GV chia sẻ kinh nghiệm thực tế của bản thân (để HS thấy thú vị hơn).  - GV mở rộng kiến thức, trình chiếu hình ảnh và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ (4 – 6 HS/nhóm) và trả lời câu hỏi: *Làm gì để biến áp lực thành động lực trong cuộc sống?*   |  |  | | --- | --- | | áp lực đồng trang lứa | Phải Chăng Áp Lực Chính Là Động Lực? – BILA |   - GV cùng HS phân tích từng cách vì sao làm như vậy sẽ biến áp lực thành động lực.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi về quá trình rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trao đổi về quá trình rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi mở rộng:  *Để biến áp lực thành động lực trong cuộc sống:*  *+ Luôn đặt ra mục tiêu mới có tính khả thi, cao hơn mục tiêu trước.*  *+ Đặt ra mốc thời gian hoàn thành cho từng mục tiêu và cam kết thực hiện đúng thời hạn.*  *+ Sắp xếp các công việc hợp lí trong quỹ thời gian mình có.*  *+ Tự thưởng cho bản thân sau mỗi mục tiêu được hoàn thành.*  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về quá trình rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống.  - GV động viên, khích lệ HS thực hiện rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã đề ra.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b.* *Thực hiện rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã lập và chia sẻ kết quả***  HS trao đổi, chia sẻ trước lớp quá trình bản thân đã rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực vào tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã lập ra. |

**C. PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 6: Cho bạn, cho tôi**

**a. Mục tiêu:** HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề cũng như những áp lực của bản thân trong cuộc sống và học tập.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn cho HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề cũng như những áp lực của bản thân trong cuộc sống và học tập theo các nội dung sau:

*- Gọi tên đặc điểm cá nhân yêu thích của bạn.*

*- Mong bạn thay đổi điều gì?*

**c. Sản phẩm:** HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Gọi tên đặc điểm cá nhân yêu thích của bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ (5 HS/nhóm).  - GV yêu cầu các nhóm: *Mỗi bạn trong nhóm gọi tên những điều mình thích trong tính cách của một bạn trong nhóm. Như vậy, nếu nhóm có 5 người thì mỗi người sẽ nhận được 4 từ chỉ đặc điểm tính cách.*  Ví dụ: Bạn T nhận được những từ sau:    - GV yêu cầu HS: *Viết vào SBT những từ mà các bạn dành cho mình.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm và hoàn thành nhiệm vụ vào SBT.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu những từ mà các bạn dành cho mình.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về những điều HS thích trong tính cách của các bạn.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Cho bạn, cho tôi**  ***a. Gọi tên đặc điểm cá nhân yêu thích của bạn***  HS viết những từ mà các bạn dành cho mình vào SBT. |
| ***Nhiệm vụ 2: Mong bạn thay đổi điều gì?***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc theo nhóm đã được phân công ở *Nhiệm vụ 1.*  - GV yêu cầu các nhóm hãy chia sẻ với bạn xem bạn nên thay đổi điều gì?  - GV nhắc HS về cách góp ý cho bạn: *“Tôi mong bạn….”.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận về cách giúp bạn củng cố đặc điểm này,  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp về mong muốn bạn mình sẽ thay đổi điều gì.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho nhóm bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về những mong muốn của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Mong bạn thay đổi điều gì?***  HS chia sẻ mong muốn bạn thay đổi theo mẫu GV hướng dẫn. |

**Hoạt động 7: Phản hồi cuối chủ đề (dựa trên Nhiệm vụ 6 – Tự đánh giá)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề theo các nội dung sau:

*- Chia sẻ thuận lợi và khó khăn.*

*- Tổng kết số liệu khảo sát.*

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá sự tiến bộ của bản thântheo mẫu.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ thuận lợi và khó khăn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong Chủ đề 1 – Tự tạo động lực và ứng phó với áp lực trong cuộc sống.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong *Chủ đề 1.*  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong *Chủ đề 1.*  - GV khích lệ, động viên HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Phản hồi cuối chủ đề (dựa trên Nhiệm vụ 6 – Tự đánh giá)**  ***a. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn***  HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong *Chủ đề 1 – Tự tạo động lực và ứng phó với áp lực trong cuộc sống* trước lớp. |
| ***Nhiệm vụ 2: Tổng kết số liệu khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, cho điểm từng mức độ như bảng mẫu *(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2).*  - GV khảo sát HS ở từng nội dung đánh giá để biết số lượng, mức độ của HS và ghi chép lại số liệu.  - GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bảng.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tính tổng điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bảng theo bảng mẫu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV thu phiếu của HS và mời đại diện một số HS báo cáo kết quả.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được và chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Tổng kết số liệu khảo sát***  HScho điểm từng mức độ như bảng mẫu. |
| **BẢNG TỔNG KẾT SỐ LIỆU KHẢO SÁT**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Thang đánh giá** | | | | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | | 1 | Em tìm hiểu được những thay đổi có thể xảy ra trong cuộc sống của bản thân. | 3 | 2 | 1 | | 2 | Em khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống. | 3 | 2 | 1 | | 3 | Em chỉ ra được những cách ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống. | 3 | 2 | 1 | | 4 | Em ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực trong cuộc sống. | 3 | 2 | 1 | | 5 | Em biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động. | 3 | 2 | 1 | | 6 | Em lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống. | 3 | 2 | 1 | | |

**Hoạt động 8: Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch hoạt động cho tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS mở *Chủ đề 2 – Giao tiếp, ứng xử tích cực*, đọc và thực hiện trước các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS mở*Chủ đề 2 – Giao tiếp, ứng xử tích cực,* đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.  - GV giao bài tập của *Chủ đề 2*, HS thực hiện vào vở những bài tập GV yêu cầu.  - GV rà soát những nội dung cần chuẩn bị cho giờ Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của tuần tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá nhiệm vụ. | **8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**  HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà. |

**D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP & VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức đã học trong *Chủ đề 1* vào cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV cho HS cả lớp nghe bài hát *Becoming A Legend* - John Dreamer và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?*

**c. Sản phẩm:** HS nêu cảm nhận sau khi nghe bài hát *Becoming A Legend* - John Dreamer.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định trật tự lớp học.

- GV cho HS cả lớp lắng nghe bài hát *Becoming A Legend* - John Dreamer.

<https://www.youtube.com/watch?v=toPm-L7Ib44>

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** HS lắng nghe bài hát và nêu cảm nhận của bản thân về bài hát.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát*Becoming A Legend* - John Dreamer.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:*Becoming A Legend - John Dreamer là bài hát trong bộ phim hoạt hình 3D cùng tên. Giai điệu được phối từ thấp tới cao tựa cho những đoạn cao trào, gian nan trong cuộc sống mà bản thân gặp phải. Cuối cùng, mọi chông gai sẽ vượt qua hết với ý chí kiên cường.*

- GV kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức, kĩ năng đã học: *lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo được động lực trong học tập, cuộc sống.*

- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.